

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Số: 1795/SNN-TL

V/v góp ý dự thảo Quyết định Ban hành quy định thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông thông qua Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Nông, ngày 01 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Công văn số 3561/UBND-KTN ngày 26 tháng 7 năm 2019 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND; Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND.

Căn cứ Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của HĐND tỉnh Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng dự thảo Quyết định Ban hành quy định thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (dự thảo Quyết định kèm theo).

Theo quy định tại Điều 120 Luật Ban hành văn bản quy phạm Pháp luật năm 2015. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Văn phòng UBND tỉnh đăng tải toàn bộ văn bản dự thảo trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông để các tổ chức, cá nhân góp ý./.

Nơi nhận: *lch*

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- GD, PGD: Hoàng Trung Thơ;
- Lưu: VT, CCTL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Quang Dân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2019/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước, ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Thủy lợi, ngày 19/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP, ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 67/2018/NĐ-CP, ngày 14/5/2018 của Chính phủ Quy định một số điều của Luật thủy lợi;

Căn cứ Nghị định số 77/2018/NĐ-CP, ngày 16/5/2018 của Chính phủ Quy định hỗ trợ thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước;

Căn cứ Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT, ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định chi tiết một số điều Luật Thủy lợi;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số /SNN-TL ngày tháng năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Gia Nghĩa và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ NN & PTNT;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thường trực UBMTTQ VN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- Cổng thông tin điện tử Đắk Nông;
- Công báo tỉnh Đắk Nông;
- Đài PTTH Đắk Nông;
- Chi cục Văn thư – Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Bón

Đắk Nông, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

QUY ĐỊNH

Thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2019/QĐ-UBND ngày tháng năm 2019 của UBND tỉnh Đắk Nông)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn toàn tỉnh Đắk Nông;

2. Đối tượng áp dụng: Các Sở, Ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn toàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình

1. Công trình triển khai xây dựng thực hiện theo trình tự cụ thể đi từ dưới lên trên. Danh mục công trình hỗ trợ đầu tư được lập phải phù hợp quy định tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ, về quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước; Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của HĐND tỉnh về Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông .

2. Công trình triển khai xây dựng phải phù hợp với định hướng, cơ cấu cây trồng của từng địa phương, tránh trường hợp đầu tư không đúng mục đích, không mang lại hiệu quả.

3. Ưu tiên hỗ trợ đầu tư xây dựng các công trình nằm trong vùng khó khăn về nguồn nước tưới, các huyện nghèo được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Chương II

TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Điều 3. Thành lập, củng cố tổ chức thủy lợi cơ sở

UBND cấp xã tổ chức triển khai thành lập, củng cố các tổ chức thủy lợi cơ sở trên địa bàn theo quy định tại Điều 30 Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Cách thức thành lập, phương thức quản lý, nội dung hoạt động và các vấn đề liên quan đến Tổ chức thủy lợi cơ sở được hướng dẫn cụ thể từ Điều 25 đến Điều 31 Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Điều 4. Quy trình tổ chức triển khai thực hiện

1. Quy trình lập, phê duyệt kế hoạch

a) Tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân là thành viên tổ chức thủy lợi cơ sở căn cứ nhu cầu thực tế lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo quy định tại Điều 9, Nghị định số 77/2018/NĐ-CP của Chính phủ gửi UBND cấp xã.

b) UBND xã tổng hợp kế hoạch thực hiện trên địa bàn toàn xã gửi UBND cấp huyện trước 30/9 hàng năm.

c) UBND huyện, thị xã tổng hợp danh mục, có sắp xếp danh mục công trình theo thứ tự ưu tiên gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 30/10 hàng năm để tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh bố trí vốn.

d) Hàng năm, trên cơ sở nguồn vốn Trung ương giao, ngân sách địa phương, nguồn vốn hợp pháp khác và danh mục đề xuất của Sở ngành có liên quan, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét bố trí nguồn kinh phí cho các địa phương thực hiện.

2. Quyết định đầu tư và tổ chức thực hiện

a) Cấp quyết định đầu tư: UBND xã là cấp quyết định đầu tư, phê duyệt dự toán công trình.

b) Cơ quan thẩm định:

- Đối với công trình có thiết kế mẫu do UBND ban hành: UBND cấp xã tổ chức thẩm định;

- Đối với công trình không có thiết kế mẫu: UBND cấp huyện có trách nhiệm chỉ định cơ quan chuyên môn thuộc huyện tổ chức thẩm định. Riêng công trình tích trữ nước là hồ chứa hoặc có tổng mức đầu tư hơn 7 tỷ đồng sẽ do cơ quan chuyên môn cấp tỉnh là Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định.

c) Chủ đầu tư: Tổ chức thủy lợi cơ sở hoặc cá nhân là thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở

3. Thực hiện đầu tư xây dựng

a) Thi công công trình: Giao cho chủ đầu tư thi công xây dựng công trình. Trường hợp chủ đầu tư không có khả năng hoặc không có điều kiện thực hiện thì tiến hành ký kết hợp đồng với đơn vị có đủ năng lực để triển khai thực hiện;

b) Thực hiện giám sát cộng đồng trong quá trình đầu tư xây dựng: UBND cấp xã thành lập Ban Giám sát cộng đồng với sự tham gia của đại diện HĐND, Mặt trận, các tổ chức đoàn thể, đại diện cộng đồng dân cư. Ban giám sát cộng đồng thực hiện công việc theo quy định tại Quyết định số 84/2015/QĐ-TTg ngày 30/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ giám sát và đánh giá đầu tư Thông tư số 22/2015/TT-BKHĐT ngày 18/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về mẫu báo cáo giám sát và đánh giá đầu tư;

c) Nghiệm thu, bàn giao công trình: Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu công trình hoàn thành, thành phần nghiệm thu gồm: Đại diện chủ đầu tư, Đại diện Ban giám sát cộng đồng, Đại diện UBND cấp xã, đại diện cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành về thủy lợi cấp huyện.

d) Thanh toán, quyết toán công trình hoàn thành: Chủ đầu tư lập hồ sơ thanh toán, quyết toán theo hướng dẫn của Sở Tài chính gửi về UBND xã để thanh, quyết toán theo đúng quy định.

4. Quản lý, vận hành và duy tu, bảo dưỡng:

Chủ đầu tư tự quản lý, khai thác sau đầu tư; thực hiện huy động nguồn lực để duy tu, bảo dưỡng công trình theo đúng quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Đôn đốc, hướng dẫn địa phương thành lập, củng cố tổ chức thủy lợi cơ sở để tham gia đầu tư, quản lý, khai thác thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng đáp ứng theo Điều 30 của Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT;

b) Tham mưu UBND tỉnh Quyết định Ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiên tiến, tiết kiệm nước phù hợp với đặc thù từng vùng, miền trong tỉnh;

c) Hàng năm tổng hợp nhu cầu đầu tư xây dựng công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước từ UBND các huyện, thị xã Gia Nghĩa, lập danh mục thứ tự ưu tiên đầu tư gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn triển khai thực hiện;

d) Tổ chức thẩm định các công trình hồ chứa nước và các công trình tích trữ nước khác có tổng vốn đầu tư trên 7 tỷ đồng.

e) Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, theo dõi và tổng hợp tình hình thực hiện tại các địa phương; định kỳ 06 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh; tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết; đề xuất điều chỉnh cơ cấu đầu tư và giải pháp phù hợp trong quá trình triển khai thực.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn hàng năm để thực hiện hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước;

b) Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án khác để thực hiện hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

3. Sở Tài chính

a) Chủ trì hướng dẫn các thủ tục thanh toán, quyết toán công trình thực hiện hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước;

b) Phối hợp với các Sở Ngành liên quan trong việc phân bổ nguồn vốn cho UBND các huyện, thị xã Gia Nghĩa triển khai thực hiện;

c) Thanh tra, kiểm tra việc thanh quyết toán, giải ngân vốn hỗ trợ các chính sách đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

4. UBND cấp huyện

a) Hướng dẫn UBND cấp xã triển khai thực hiện việc hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước;

b) Chỉ đạo cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn;

c) Đôn đốc, hướng dẫn UBND cấp xã thành lập, củng cố tổ chức thủy lợi cơ sở để tham gia đầu tư, quản lý, khai thác thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng đáp ứng theo Điều 30 của Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT;

d) Tổng hợp nhu cầu danh mục công trình đầu tư hàng năm từ UBND cấp xã gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính trước 31 tháng 10 hàng năm;

đ) Phân bổ nguồn kinh phí hàng năm được UBND tỉnh phê duyệt cho UBND cấp xã triển khai thực hiện;

e) Tổ chức thẩm định các công trình tích trữ nước có tổng mức đầu tư dưới 7 tỷ đồng (trừ công trình hồ chứa nước);

g) Kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện chính sách hỗ trợ xây dựng công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn huyện;

h) Định kỳ 6 tháng và hàng năm tiến hành đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện, trong đó nêu rõ việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp, gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết; đề xuất điều chỉnh cơ cấu đầu tư và giải pháp phù hợp trong quá trình triển khai thực.

5. UBND cấp xã

a) Đôn đốc, hướng dẫn thành lập, củng cố các tổ chức thủy lợi cơ sở để đầu tư, quản lý, khai thác thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng đáp ứng theo Điều 30 của Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT;

b) Lập kế hoạch, tổng hợp nhu cầu đầu tư hàng năm từ trên địa bàn gửi về UBND cấp huyện;

c) Tổ chức thẩm định, phê duyệt hồ sơ đầu tư xây dựng công trình theo danh mục và nguồn vốn đã được phân bổ.

d) Kiểm tra, giám sát quá trình chuẩn bị đầu tư, thi công xây dựng công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước;

đ) Thanh toán giải ngân vốn hỗ trợ cho các tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân là thành viên tổ chức thủy lợi cơ sở đầu tư xây dựng công trình theo kế hoạch dự toán được phân bổ đối với các công trình được hỗ trợ từ nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách tỉnh và nguồn vốn hợp pháp khác của tỉnh.

6. Chủ đầu tư:

a) Lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ, thực hiện đầu tư công trình theo đúng quy định.

b) Tổ chức quản lý, khai thác công trình phát huy hiệu quả và đảm bảo tuyệt đối an toàn.

7. Ban giám sát cộng đồng

a) Tham gia giám sát, nghiệp thu khối lượng thi công hoàn thành;

b) Yêu cầu chủ đầu tư, các nhà thầu thi công báo cáo giải trình nội dung công việc phát sinh trong quá trình thi công.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Các công trình dự án không thuộc đối tượng, phạm vi áp dụng của Quy định này thì thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh bổ sung./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Bốn